

KẾ HOẠCH

Phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng thành phố Huế giai đoạn 2026 – 2027

Thực hiện Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 25/6/2025 của UBND thành phố về Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển du lịch, dịch vụ du lịch thành phố Huế giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 14/3/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn thành phố đến năm 2030. Nhằm cụ thể hóa mục tiêu phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn với khai thác tiềm năng tự nhiên, văn hóa bản địa và góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững tại các xã phường trên địa bàn thành phố Huế, Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Kế hoạch phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng thành phố Huế giai đoạn 2026 – 2027 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 25/6/2025 của UBND thành phố về thực hiện Đề án “Phát triển du lịch, dịch vụ du lịch thành phố Huế giai đoạn 2025–2030, tầm nhìn đến năm 2045” và Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 08/4/2025 về phát triển du lịch cộng đồng giai đoạn 2025–2030; đồng thời định hướng phát triển du lịch sinh thái, du lịch xanh và du lịch bền vững phù hợp với chiến lược phát triển chung của thành phố trong giai đoạn mới.

- Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về tài nguyên thiên nhiên, hệ sinh thái, cảnh quan, văn hóa bản địa, làng nghề truyền thống và các hoạt động sinh kế nông nghiệp – ngư nghiệp; phát triển du lịch sinh thái và du lịch cộng đồng theo hướng bền vững, gắn với bảo tồn tài nguyên, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng theo từng không gian sinh thái, góp phần đa dạng hóa hệ sinh thái sản phẩm du lịch của thành phố.

- Phát triển các sản phẩm du lịch mới có tính sáng tạo và khác biệt; xây dựng các điểm tham quan, trải nghiệm và check-in đặc trưng, trong đó chú trọng hình thành các mô hình trung tâm sinh thái – nghỉ dưỡng, tạo thêm các dịch vụ và hoạt động trải nghiệm về sinh thái, văn hóa và đời sống bản địa, qua đó nâng cao sức hấp dẫn và năng lực cạnh tranh của điểm đến Huế.

- Góp phần kéo dài thời gian lưu trú, gia tăng mức chi tiêu và mở rộng nguồn thu từ du lịch; thúc đẩy tăng trưởng ngành du lịch theo hướng bền vững, tạo động lực phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng hai con số.

- Đồng thời thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế khu vực nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, cảnh quan; tạo cơ sở để các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường chủ động xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, huy động và lồng ghép các nguồn lực, từng bước đưa du lịch sinh thái và du lịch cộng đồng trở thành nhóm sản phẩm quan trọng trong hệ thống sản phẩm du lịch của thành phố.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải đảm bảo thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương; tránh dàn trải, hình thức.

- Xác định rõ mục tiêu, nội dung công việc, lộ trình thực hiện trong phạm vi năm 2026, gắn trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường; đồng thời khuyến khích và phát huy sự tham gia chủ động của cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức xã hội trong quá trình triển khai, góp phần tạo sự đồng thuận, lan tỏa và nâng cao hình ảnh điểm đến du lịch tại địa phương.

- Việc phát triển du lịch sinh thái và du lịch cộng đồng phải gắn với bảo vệ môi trường, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, giữ gìn bản sắc văn hóa, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao sinh kế cho cộng đồng địa phương.

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu chung

Phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng thành phố Huế theo hướng xanh – bền vững – dựa vào cộng đồng, từng bước hình thành các tuyến, cụm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng đặc trưng theo không gian đồng bằng – miền núi – biển, đầm phá, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, tạo sinh kế bền vững cho người dân và đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế – xã hội của thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hình thành 04 cụm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng theo không gian sinh thái đặc trưng trên địa bàn thành phố: ven sông – ven đê; đầm phá – biển; miền núi – sinh thái rừng; nông nghiệp – làng quê.

- Rà soát, lựa chọn và tổ chức triển khai du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng tại khoảng 10–12 xã, phường có tiềm năng trong giai đoạn 2026–2027; đánh giá, nhân rộng phù hợp điều kiện thực tế.

- Đầu tư, hoàn thiện và đưa vào khai thác tối thiểu 8–10 mô hình điểm bảo đảm điều kiện hạ tầng thiết yếu, môi trường, an toàn và khả năng đón khách. Xây dựng, chuẩn hóa nội dung thuyết minh, câu chuyện sản phẩm.

- Phân đầu khoảng 50% hộ dân tham gia trực tiếp hoạt động du lịch được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ; từng bước chuẩn hóa kỹ năng thuyết minh, hướng dẫn, đón tiếp du khách gắn với nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và gìn giữ cảnh quan.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI, DU LỊCH CỘNG ĐỒNG THEO CÁC VÙNG TRẢI NGHIỆM ĐẶC TRƯNG

1□. Vùng Di sản – Sông Hương – Làng nghề, Nhà vườn Huế

Phạm vi và tiềm năng:

Các phường, xã ven sông Hương và khu vực cận trung tâm; có lợi thế về nhà vườn Huế, làng nghề truyền thống, ẩm thực đặc trưng và hạ tầng thuận lợi: Kim Long, Thủy Xuân, Phú Xuân, Vỹ Dạ, Hóa Châu, Mỹ Thượng, Dương Nỗ, Thanh Thủy...

Định hướng phát triển:

- Phát huy hệ thống nhà vườn, làng cổ, làng nghề truyền thống và không gian sinh thái ven sông.

- Phát triển sản phẩm: trải nghiệm nhà vườn Huế, ẩm thực truyền thống, homestay quy mô nhỏ, workshop thủ công, du lịch nông nghiệp ven sông.

- Nâng cao chất lượng điểm nhấn hiện có (Cầu ngói Thanh Toàn, làng hương, làng bánh Huế...).

- Kiểm soát quy mô, bảo đảm gìn giữ cảnh quan và cấu trúc không gian đặc trưng.

2□. Vùng Biển – Đầm phá Tam Giang – Văn hóa làng chài và Sinh kế ngư nghiệp

Phạm vi và tiềm năng:

Các xã ven đầm phá Tam Giang – Cầu Hai và ven biển; có hệ sinh thái đầm phá đặc thù, văn hóa làng chài và cảnh quan biển với các xã, phường: Phong Quảng, Thuận An, Phú Vang Vinh Lộc, Phú Vinh, Chân Mây – Lăng Cô, Phú Lộc, Lộc An, Đan Điền...

Định hướng phát triển:

- Khai thác giá trị sinh thái đầm phá Tam Giang – biển Thuận An.

- Phát triển mô hình du lịch cộng đồng gắn sinh kế ngư nghiệp, trải nghiệm đánh bắt, ẩm thực hải sản, tham quan làng chài.

- Kết nối du lịch cộng đồng với du lịch biển nghỉ dưỡng.

- Ưu tiên bảo vệ môi trường nước và cảnh quan đầm phá.

3□. Vùng Miền núi – Sinh thái suối thác – Văn hóa dân tộc bản địa

Phạm vi và tiềm năng:

Các xã miền núi, bán sơn địa; có hệ sinh thái rừng, suối, thác và văn hóa dân tộc đặc sắc với các xã: Nam Đông; Long Quảng; Khe Tre; Phú Bài (Dương Hòa); Hưng Lộc; Bình Điền; Chân Mây – Lăng Cô; A Lưới 1,2,3,4,5.

Định hướng phát triển:

- Phát triển du lịch sinh thái gắn suối, thác, rừng tự nhiên, trekking.
- Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc thiểu số, gắn với khai thác ẩm thực và các sản phẩm bản địa.
- Tập trung nâng cấp, hoàn thiện các điểm du lịch hiện có theo hướng bền vững, thân thiện môi trường.
- Phát triển mô hình lưu trú cộng đồng (homestay) với quy mô phù hợp, đồng thời kiểm soát chặt chẽ tác động đến môi trường và cảnh quan.

4□. Vùng Nông nghiệp sinh thái – Làng quê – Trải nghiệm OCOP

Phạm vi và tiềm năng: Các xã ven đô và vùng gò đồi còn duy trì không gian nông nghiệp đặc trưng: Kim Trà; Hương Trà; Quảng Điền; Hương An...

Định hướng phát triển:

- Phát triển các mô hình du lịch nông nghiệp như farmstay, trải nghiệm mùa vụ và du lịch học đường gắn với giáo dục môi trường và định hướng nông nghiệp xanh.
- Gắn sản phẩm OCOP với hoạt động trải nghiệm sản xuất, chế biến và tiêu dùng tại chỗ, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm địa phương.
- Tận dụng lợi thế gần khu vực đô thị để phát triển các sản phẩm du lịch ngắn ngày, du lịch cuối tuần, đáp ứng nhu cầu thị trường.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2026–2027

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và huy động nguồn lực

- Triển khai chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng giai đoạn 2026–2030, các địa phương chủ động bố trí kinh phí, rà soát nhu cầu hỗ trợ người dân phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; trong đó tập trung hỗ trợ đầu tư quy mô nhỏ tại các mô hình điểm (homestay, biển hiệu, bảng chỉ dẫn, chỉnh trang cảnh quan, nhà vệ sinh đạt chuẩn, khu trải nghiệm, không gian đón khách và các hạng mục thiết yếu khác).

- Các địa phương chủ động rà soát nhu cầu, đăng ký nhiệm vụ triển khai chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng giai đoạn 2026–2030; hỗ trợ người dân phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, ưu tiên đầu tư các hạng mục tại các mô hình điểm như: homestay, biển hiệu, bảng chỉ dẫn, chỉnh trang cảnh quan, nhà vệ sinh đạt chuẩn, khu trải nghiệm, không gian đón khách và các hạng mục thiết yếu khác

- Chủ động lồng ghép, huy động hiệu quả các nguồn lực từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình OCOP, Chương trình giảm nghèo bền vững và Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số để đầu tư hạ tầng, nâng cao chất lượng sản phẩm và hỗ trợ cộng đồng tham gia du lịch.

- Khuyến khích thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã du lịch cộng đồng tại các địa bàn có điều kiện thuận lợi như Kim Long, Thủy Xuân, Đan Điền, A Lưới 1,2...; đồng thời thu hút doanh nghiệp tham gia liên kết khai thác theo mô hình đối tác công – tư quy mô phù hợp.

- Rà soát, bố trí và quản lý quỹ đất theo hướng sử dụng đa mục đích nhằm phục vụ phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn cảnh quan, môi trường và phát triển kinh tế địa phương; tạo điều kiện cho cộng đồng, hợp tác xã và doanh nghiệp khai thác hiệu quả cho các hoạt động trải nghiệm và dịch vụ du lịch.

- Xây dựng chính sách khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ dân tham gia đầu tư, kinh doanh du lịch cộng đồng; khuyến khích phát triển các mô hình liên kết chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp – cộng đồng – địa phương.

- Xây dựng và ban hành quy chế quản lý điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng làm cơ sở công nhận, kiểm tra, giám sát và đánh giá định kỳ.

2. Khảo sát, quy hoạch và đầu tư hạ tầng hỗ trợ

- Tổ chức điều tra, khảo sát và đánh giá hiện trạng tài nguyên du lịch, hạ tầng kỹ thuật, điều kiện môi trường và khả năng khai thác du lịch tại các xã, phường trên địa bàn Huế; trên cơ sở đó lựa chọn các địa bàn có tiềm năng để xây dựng mô hình du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng và ưu tiên đầu tư trong giai đoạn 2026–2027.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ số các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng theo 04 cụm không gian phát triển du lịch gồm: (1) Vùng Di sản – Sông Hương – Làng nghề, Nhà vườn Huế; (2) Vùng Biển – Đầm phá Tam Giang – Văn hóa làng chài và sinh kế ngư nghiệp; (3) Vùng Miền núi – Sinh thái suối thác – Văn hóa dân tộc bản địa; (4) Vùng Nông nghiệp sinh thái – Làng quê – Trải nghiệm OCOP; nhằm phục vụ công tác quản lý, quy hoạch và kết nối tour tuyến.

- Ưu tiên đầu tư, nâng cấp hạ tầng thiết yếu tại các mô hình điểm thuộc các địa bàn trọng tâm như Kim Long, Thủy Xuân, Thanh Thủy (khu vực ven sông); Đan Điền, Phú Thuận, Phong Quảng (khu vực biển, đầm phá); và các khu vực có tiềm năng du lịch sinh thái miền núi A Lưới 1,2,3,4,5; Khe Tre... với các hạng mục cơ bản như: đường tiếp cận điểm du lịch, biển chỉ dẫn, bãi đỗ xe quy mô nhỏ, nhà vệ sinh đạt chuẩn, điểm dừng chân và hệ thống thu gom rác thải.

- Lồng ghép nội dung phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng vào quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và các chương trình phát triển kinh

tế – xã hội của địa phương, bảo đảm phù hợp định hướng phát triển không gian và kiểm soát tác động môi trường.

3. Phát triển sản phẩm, dịch vụ và mô hình du lịch

- Tập trung phát triển sản phẩm đặc trưng theo từng vùng:

+ Vùng Di sản – Ven sông – Làng nghề, Nhà vườn Huế: Chuẩn hóa mô hình nhà vườn, homestay; phát triển tour trải nghiệm làng nghề, ẩm thực Huế, workshop thủ công; từng bước hình thành các sản phẩm du lịch chăm sóc sức khỏe, thiền, yoga gắn với cảnh quan ven sông.

+ Vùng Biển – Đầm phá Tam Giang – Văn hóa làng chài và Sinh kế ngư nghiệp: Phát triển sản phẩm trải nghiệm ngư nghiệp, tham quan đầm phá, ẩm thực tại nhà dân; hình thành chuỗi trải nghiệm liên hoàn giữa đầm phá và biển; từng bước xây dựng mô hình điểm kiểu mẫu tại Ngư Mỹ Thạnh.

+ Vùng Miền núi – Sinh thái suối thác – Văn hóa dân tộc: Phát triển du lịch suối, thác, trekking gắn với bảo tồn rừng; tổ chức mô hình homestay cộng đồng quy mô phù hợp; khai thác giá trị văn hóa truyền thống và nghề thủ công của đồng bào địa phương.

+ Vùng Nông nghiệp sinh thái – Làng quê – Trải nghiệm OCOP: Phát triển mô hình farmstay, trải nghiệm nông nghiệp theo mùa vụ; xây dựng không gian giới thiệu và bán sản phẩm OCOP; đẩy mạnh các hoạt động du lịch học đường và giáo dục môi trường.

- Hỗ trợ xây dựng câu chuyện sản phẩm, thiết kế nhận diện và chuẩn hóa nội dung thuyết minh cho từng mô hình điểm; tăng cường liên kết với doanh nghiệp lữ hành để khai thác tour chuyên đề và tour liên cụm.

- Hỗ trợ, khuyến khích các mô hình khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; thúc đẩy sự tham gia của thanh niên, phụ nữ, hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ tại địa phương”.

4. Đào tạo, nâng cao năng lực và chất lượng nguồn nhân lực

- Tổ chức các lớp tập huấn chuyên đề nhằm nâng cao năng lực phát triển du lịch cộng đồng, tập trung vào phát triển ẩm thực truyền thống, dịch vụ homestay, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân gian, đồng thời trang bị kiến thức quản lý và vận hành mô hình du lịch cộng đồng theo hướng bền vững, chuyển đổi số và quảng bá trực tuyến nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Đào tạo kỹ năng cho cộng đồng làm du lịch, bao gồm: đón tiếp, giao tiếp, nghiệp vụ hướng dẫn, ngoại ngữ cơ bản, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn du lịch; kết hợp tập huấn về bảo vệ môi trường, phân loại rác tại nguồn và kỹ năng ứng phó thiên tai phù hợp với đặc thù từng cụm không gian. Đồng thời, ưu tiên bồi dưỡng 1–2 hướng dẫn viên chuyên nghiệp tại điểm.

5. Truyền thông, quảng bá và xúc tiến du lịch

- Tăng cường công tác truyền thông, quảng bá các sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng trên địa bàn Huế; xây dựng nội dung truyền thông thống

nhất, nhấn mạnh các giá trị đặc trưng của Huế như cảnh quan thiên nhiên, văn hóa bản địa, di sản, làng nghề truyền thống và đời sống cộng đồng thân thiện, góp phần định vị hình ảnh điểm đến xanh – bền vững – giàu bản sắc.

- Đẩy mạnh quảng bá số và ứng dụng công nghệ số trong du lịch; tăng cường truyền thông trên các nền tảng số, mạng xã hội và cổng thông tin điện tử của thành phố; từng bước số hóa thông tin điểm đến, triển khai bản đồ du lịch và mã QR tại các điểm tham quan, điểm du lịch cộng đồng nhằm hỗ trợ du khách tra cứu thông tin và nâng cao trải nghiệm.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch, bao gồm các chương trình khảo sát, famtrip, presstrip cho doanh nghiệp lữ hành, cơ quan báo chí và đối tác truyền thông; xây dựng các ấn phẩm, video, bản đồ du lịch phục vụ hoạt động quảng bá và giới thiệu sản phẩm du lịch sinh thái – cộng đồng.

- Tăng cường liên kết, hợp tác trong phát triển và quảng bá du lịch; đẩy mạnh kết nối với doanh nghiệp lữ hành để xây dựng các tour trải nghiệm sinh thái – cộng đồng gắn với hệ thống sản phẩm du lịch văn hóa – di sản của Huế; khuyến khích sự tham gia của cộng đồng địa phương, hợp tác xã và doanh nghiệp trong hoạt động quảng bá, góp phần phát triển thị trường du lịch bền vững.

- Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng, hợp tác xã và doanh nghiệp địa phương trong hoạt động truyền thông, quảng bá; thúc đẩy hợp tác công – tư, mở rộng mạng lưới liên kết nhằm nâng cao hiệu quả xúc tiến và phát triển thị trường bền vững.

6. Đảm bảo môi trường du lịch

- Tăng cường công tác quản lý nhằm đảm bảo môi trường du lịch an ninh, an toàn, thân thiện và văn minh tại các điểm du lịch sinh thái và du lịch cộng đồng trên địa bàn thành phố. Nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường du lịch lành mạnh cho du khách.

- Đẩy mạnh các giải pháp bảo vệ môi trường và quản lý chất thải tại các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; tổ chức hệ thống thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt, nước thải và chất thải rắn theo quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc xử lý chất thải tại các cơ sở dịch vụ du lịch, homestay, nhà hàng và điểm tham quan; đồng thời khuyến khích áp dụng các mô hình du lịch xanh, giảm thiểu rác thải nhựa, thúc đẩy tái chế và tái sử dụng tài nguyên, sử dụng năng lượng tái tạo và các hệ thống xử lý nước thải thân thiện với môi trường, góp phần bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và hệ sinh thái địa phương tại các điểm du lịch trên địa bàn Huế.

- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại các cơ sở phục vụ du lịch; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các hộ kinh doanh, nhà hàng, cơ sở lưu trú cộng đồng thực hiện đúng các quy định về vệ sinh, nguồn gốc thực phẩm và điều kiện chế biến, phục vụ du khách.

- Thực hiện nghiêm quy định niêm yết giá công khai, minh bạch tại các cơ sở dịch vụ du lịch; tăng cường kiểm tra, xử lý các hành vi chèo kéo, ép giá, gây phiền hà đối với du khách, góp phần xây dựng hình ảnh điểm đến thân thiện, văn minh và chuyên nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng địa phương và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động du lịch về bảo vệ môi trường, ứng xử văn minh trong du lịch và trách nhiệm gìn giữ cảnh quan, tài nguyên thiên nhiên, văn hóa bản địa.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí của Kế hoạch để triển khai thực hiện được bố trí từ dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành, lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, du lịch, bảo tồn thiên nhiên, môi trường sinh thái; nguồn vốn đầu tư và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Du lịch

- Chủ trì theo dõi, kiểm tra, giám sát và tham mưu báo cáo kết quả triển khai các nội dung của Kế hoạch. Tham mưu UBND thành phố tổng kết đánh giá thực hiện Kế hoạch trên địa bàn thành phố giai đoạn 2025 - 2027.

- Phối hợp với các địa phương hướng dẫn các tổ chức, cá nhân khai thác, phát triển du lịch cộng đồng; hướng dẫn thực hiện công nhận khu, điểm du lịch; cơ sở đạt chuẩn phục vụ khách du lịch theo quy định của Luật Du lịch và các văn bản hướng dẫn liên quan.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành, đơn vị liên quan khảo sát, đánh giá thực trạng phát triển du lịch cộng đồng, nguồn lực du lịch cộng đồng, trên cơ sở đó rà soát, đề xuất bổ sung các chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư, phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026 - 2030.

- Tổ chức hoạt động xúc tiến, quảng bá các điểm đến, sản phẩm du lịch cộng đồng trong và ngoài nước; triển khai các hoạt động khảo sát, đánh giá chất lượng sản phẩm du lịch cộng đồng; tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ về phát triển du lịch cộng đồng; tổ chức các chương trình khảo sát, tham quan học tập kinh nghiệm kết nối sản phẩm du lịch cộng đồng.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì tham mưu, bố trí nguồn ngân sách nhà nước, ngân sách địa phương để triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ tại Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tham mưu UBND thành phố bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch vốn hằng năm, bố trí lồng ghép nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương và địa phương, nguồn vốn khác để hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

- Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Hỗ trợ doanh nghiệp tham mưu UBND thành phố trong việc xúc tiến kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước nghiên cứu đầu tư các dự án phát triển du lịch cộng đồng.

3. Sở Văn hóa và Thể thao

- Phối hợp với Sở Du lịch, Sở Nông nghiệp và Môi trường tuyên truyền hướng dẫn công tác bảo vệ môi trường, bảo vệ danh lam, thắng cảnh và bảo tồn văn hóa truyền thống cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư tham gia hoạt động du lịch nói chung và du lịch cộng đồng nói riêng.

- Phối hợp với Sở Du lịch và các địa phương bảo tồn, phục dựng và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, lễ hội, làng nghề, phục vụ phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng.

- Tổ chức triển khai các lễ hội, sự kiện văn hóa, thể thao nhằm tạo ra các sản phẩm, điểm đến hấp dẫn, góp phần vào việc thực hiện các nhiệm vụ kích cầu du lịch trên địa bàn thành phố Huế nói chung và phát triển du lịch cộng đồng nói riêng.

- Tuyên truyền, vận động người dân xây dựng nếp sống văn hoá, văn minh tại các điểm du lịch cộng đồng.

- Phối hợp với Sở Du lịch và Ủy ban nhân dân các địa phương tổ chức tập huấn kỹ năng cứu nạn, cứu hộ, kỹ năng bảo đảm an toàn cho tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động du lịch; hướng dẫn xây dựng phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố, đặc biệt tại các điểm du lịch sinh thái suối, thác và khu vực có nguy cơ mất an toàn cao.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tham mưu UBND thành phố cơ chế giao đất, cho thuê đất và hướng dẫn thực hiện các thủ tục sử dụng đất phục vụ đầu tư phát triển du lịch cộng đồng theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch và UBND các xã, phường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường tại các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng và cơ sở lưu trú du lịch; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm theo quy định.

- Phối hợp các sở, ngành và địa phương lồng ghép phát triển du lịch cộng đồng với chương trình OCOP, phát triển nông nghiệp sinh thái và làng nghề nông thôn.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Hướng dẫn, hỗ trợ ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng trên địa bàn thành phố; xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu, bản đồ số các điểm du lịch sinh thái và du lịch cộng đồng.

- Hỗ trợ triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ quảng bá, quản lý và nâng cao trải nghiệm du khách.

6. Sở Xây dựng

- Phối hợp với Sở Du lịch và UBND các địa phương rà soát, đề xuất đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng như: giao thông tiếp cận điểm du lịch, bãi đỗ xe, hệ thống cấp thoát nước, chiếu sáng, thu gom xử lý rác thải và các công trình hạ tầng thiết yếu khác.

- Hướng dẫn việc quy hoạch, xây dựng, cải tạo và chỉnh trang các công trình phục vụ du lịch tại các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng bảo đảm phù hợp với quy hoạch xây dựng, kiến trúc cảnh quan và định hướng phát triển không gian đô thị, nông thôn của thành phố.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, bố trí quỹ đất và quy hoạch các điểm, bãi đỗ xe phục vụ khách du lịch, đặc biệt tại khu vực nội đô và các khu vực tập trung đông khách du lịch, nhằm bảo đảm thuận lợi cho việc tiếp cận các điểm tham quan và góp phần giảm áp lực giao thông đô thị.

7. Sở Công Thương

- Hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm OCOP, hàng thủ công mỹ nghệ, đặc sản địa phương gắn với phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; tạo điều kiện đưa sản phẩm vào hệ thống phân phối phục vụ khách du lịch.

- Phối hợp hướng dẫn các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh nâng cao chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm; cải tiến mẫu mã, bao bì, xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm địa phương.

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm qua hội chợ, sự kiện, sàn thương mại điện tử; phối hợp kiểm tra, giám sát việc niêm yết giá, nguồn gốc hàng hóa và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

8. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Hỗ trợ doanh nghiệp thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức xúc tiến, thu hút đầu tư phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; cung cấp thông tin, danh mục dự án kêu gọi đầu tư, hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư nghiên cứu, triển khai dự án phù hợp với các quy hoạch liên quan.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước; tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại để kết nối với các nhà đầu tư tiềm năng; quảng bá môi trường đầu tư và tiềm năng phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng của thành phố.

- Hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện thủ tục đầu tư, tiếp cận cơ chế, chính sách ưu đãi theo quy định; theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai dự án, kịp thời tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

9. Công an thành phố Huế

- Chỉ đạo Công an các xã, phường tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại các điểm du lịch; chủ động nắm tình hình, phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.

- Phối hợp kiểm tra, quản lý hoạt động của các cơ sở lưu trú, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch; thực hiện quản lý cư trú, tạm trú, tạm vắng theo quy định; xử lý nghiêm các vi phạm về an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông và các hành vi lợi dụng hoạt động du lịch để vi phạm pháp luật.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường và doanh nghiệp du lịch triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho khách du lịch, nhất là tại các điểm tham quan sinh thái, suối, rừng, khu vực biên giới; phối hợp xây dựng, rà soát phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố, cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra tình huống mất an toàn.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố trong quản lý, kiểm soát hoạt động tham quan du lịch tại khu vực biên giới; hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành quy định về bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, bảo đảm vừa chặt chẽ vừa tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động du lịch.

10. UBND các xã, phường

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng tại địa phương phù hợp với định hướng phát triển du lịch của thành phố và các quy hoạch liên quan; rà soát tài nguyên du lịch, quỹ đất, hạ tầng và nhu cầu hỗ trợ của cộng đồng, đăng ký nhiệm vụ triển khai chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng giai đoạn 2026 -2030 và đề xuất các điểm du lịch có tiềm năng để kêu gọi, thu hút đầu tư.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động du lịch trên địa bàn; kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, việc niêm yết giá, bảo đảm an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và các điều kiện phục vụ khách du lịch; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm theo quy định.

- Phối hợp với Sở Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện các phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn cho du khách; tổ chức tập huấn kỹ năng cứu nạn, cứu hộ, phòng cháy chữa cháy, sơ cấp cứu ban đầu cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động du lịch, đặc biệt tại các điểm du lịch sinh thái, khu vực suối, thác và nơi có nguy cơ mất an toàn cao.

- Chủ động lồng ghép, huy động các nguồn lực và đẩy mạnh xã hội hóa để đầu tư phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch; phối hợp khảo sát, đánh giá hiện trạng tài nguyên du lịch, nguồn nhân lực và nhu cầu hỗ trợ chính sách để đề xuất các giải pháp phát triển phù hợp.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động du lịch về bảo vệ môi trường, gìn giữ bản sắc văn hóa địa phương và xây dựng môi trường du lịch văn minh, thân thiện.

11. Đề nghị các tổ chức, doanh nghiệp, Hiệp hội Du lịch thành phố

- Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và địa phương trong việc quảng bá hình ảnh điểm đến, xây dựng và kết nối các tour, tuyến du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; tham gia các hoạt động xúc tiến, thu hút khách du lịch và nhà đầu tư.

- Tham gia tư vấn, liên kết và phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương; xây dựng các mô hình du lịch trải nghiệm, du lịch văn hóa, du lịch nông nghiệp – sinh thái phù hợp với tiềm năng địa phương, gắn với bảo tồn giá trị truyền thống và phát triển bền vững.

- Phối hợp hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch tại địa phương; chia sẻ kinh nghiệm quản lý, vận hành mô hình du lịch cộng đồng và nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ du khách.

- Tham gia đầu tư, liên kết khai thác các sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; huy động các nguồn lực xã hội hóa nhằm phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng dịch vụ và góp phần bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch.

Trên đây là Kế hoạch phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng thành phố Huế giai đoạn 2026 - 2027, yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện, báo cáo định kỳ (ngày 25/12 năm 2026, năm 2027) kết quả thực hiện gửi Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Du lịch tổng hợp) để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT. Thành ủy, TT.HĐND TP (để b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- Các đơn vị nêu tại mục V;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Lưu: VT, DL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thùy Giang

**DANH MỤC NỘI DUNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI, DU LỊCH CỘNG ĐỒNG
THÀNH PHỐ HUẾ GIAI ĐOẠN 2026 – 2027**

(Kèm theo Kế hoạch số: 188 /KH-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2026 của UBND thành phố Huế)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Địa điểm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Nguồn Kinh phí	Thời gian thực hiện
I	VÙNG DI SẢN – SÔNG HƯƠNG – LÀNG NGHỀ, NHÀ VƯỜN HUẾ					
1.	Nâng cấp, đầu tư các hạ tầng du lịch cơ bản tại các điểm đến (đường kết nối, bãi đỗ xe, nhà vệ sinh, bảng chỉ dẫn, thông tin..)	Kim Long, Thủy Xuân, Phú Xuân, Vỹ Dạ, Dương Nỗ, Hóa Châu, Thanh Thủy, Mỹ Thượng...	UBND các địa phương	Sở Xây dựng; Sở Du lịch; UBND các địa phương	NSNN	2026–2027
2.	Chỉnh trang cảnh quan tuyến du lịch ven sông Hương	Kim Long, Thủy Xuân, Dương Nỗ	UBND các địa phương	Sở Xây dựng	NSNN + xã hội hóa (XHH)	Năm 2026
3.	Hỗ trợ phát triển mô hình homestay nhà vườn và trải nghiệm ẩm thực Huế	Kim Long, Thủy Xuân, Phú Xuân, Vỹ Dạ, Dương Nỗ, Hóa Châu, Thanh Thủy, Mỹ Thượng...	UBND các địa phương	Sở Du lịch	XHH, NSNN (chính sách hỗ trợ du lịch cộng đồng)	2026–2027
4.	Xây dựng mô hình thí điểm du lịch cộng đồng gắn với nhà vườn, làng nghề và di sản văn hóa	Kim Long, Thủy Xuân, Dương Nỗ	Sở Du lịch	UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027
5.	Xây dựng câu chuyện kể, bài thuyết minh gắn với lịch sử hình thành nhà vườn Huế, văn hóa sông Hương, các làng nghề truyền thống và đời sống cư dân ven sông nhằm nâng cao trải nghiệm cho du khách.	Kim Long, Thủy Xuân, Phú Xuân, Vỹ Dạ, Dương Nỗ, Hóa Châu, Thanh Thủy, Mỹ Thượng...	Sở Du lịch	UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027
6.	Xây dựng và triển khai hoạt động số hóa, quảng bá số tại các điểm du lịch (bản đồ số, VR 360°, fanpage,...)	Các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng	Sở Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027

7.	Tổ chức các đoàn famtrip nhằm xúc tiến, quảng bá tuyên du lịch sông Hương – nhà vườn – làng nghề	Kim Long, Thủy Xuân, Dương Nỗ, Hóa Châu	Sở Du lịch	Hiệp hội Du lịch, UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027
8.	Xây dựng phương án, hướng dẫn các hộ kinh doanh dịch vụ đảm bảo công tác an toàn thực phẩm; an ninh, an toàn; thu gom và xử lý rác thải, nước thải đúng quy định.	Các địa phương	UBND các xã, phường	Các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch		Thường xuyên
II	VÙNG BIỂN – ĐÀM PHÁ TAM GIANG – VĂN HÓA LÀNG CHÀI					
1.	Nâng cấp, đầu tư các hạ tầng du lịch cơ bản tại các điểm đến (đường kết nối, bãi đỗ xe, nhà vệ sinh, bảng chỉ dẫn, thông tin..)	Phong Quảng, Phú Vang, Vinh Lộc, Phú Vinh, Chân Mây – Lăng Cô, Phú Lộc, Lộc An, Đan Điền...	UBND các địa phương	Sở Xây dựng; Sở Du lịch; UBND các địa phương	NSNN	Quý I–II/2026
2.	Chỉnh trang cảnh quan làng chài, trồng cây xanh ven đầm phá	Đan Điền, Thuận An, Vinh Lộc, Chân Mây – Lăng Cô	UBND các địa phương	Sở Xây dựng, Sở NN&MT	NSNN + XHH	2026
3.	Phát triển sản phẩm/tour du lịch trải nghiệm ngư nghiệp và ẩm thực hải sản, nghề truyền thống,...	Phong Quảng, Phú Vang, Thuận An, Vinh Lộc, Phú Vinh, Chân Mây – Lăng Cô, Phú Lộc, Lộc An, Đan Điền...	UBND địa phương/Sở Du lịch	Doanh nghiệp lữ hành, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch	XHH	2026–2027
4.	Xây dựng mô hình điểm du lịch cộng đồng gắn với văn hóa làng chài, sinh kế ngư nghiệp và hệ sinh thái biển, đầm phá	Đan Điền, Vinh Lộc, Chân Mây – Lăng Cô	Sở Du lịch	UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027
5.	Xây dựng câu chuyện kể, bài thuyết minh gắn với văn hóa làng chài, nghề đánh bắt thủy sản, đời sống cư dân vùng đầm phá và các giá trị văn hóa biển đặc trưng.	Phong Quảng, Phú Vang, Vinh Lộc, Phú Vinh, Chân Mây – Lăng Cô, Phú Lộc, Lộc An, Đan Điền...	Sở Du lịch	UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027
6.	Cập nhật, bổ sung quy hoạch; nâng cấp, đầu tư các bến thuyền, tuyến	Các xã, phường vùng biển, đầm phá như Thuận An,	Sở Xây dựng	UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027

	thủy nội địa và luồng lạch nhằm đảm bảo điều kiện vận chuyển khách du lịch an toàn tại vùng đầm phá	Mỹ Thuận, Đan Điền, Quảng Điền, Phong Quang, Phú Vinh, Vinh Lộc...				
7.	Tổ chức các đoàn famtrip quảng bá sản phẩm du lịch cộng đồng vùng đầm phá và làng chài	Các địa phương	Sở Du lịch	Hiệp hội Du lịch, UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027
8.	Xây dựng và triển khai hoạt động số hóa, quảng bá số tại các điểm du lịch (bản đồ số, VR 360 ⁰ , fanpage,...)	Các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng	Sở Du lịch/UBND các địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027
9.	Xây dựng phương án, hướng dẫn các hộ kinh doanh dịch vụ đảm bảo công tác an toàn thực phẩm; an ninh, an toàn; thu gom và xử lý rác thải, nước thải đúng quy định.	Các địa phương	UBND các xã, phường	Các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch		Thường xuyên
III	VÙNG MIỀN NÚI – SINH THÁI SUỐI THÁC					
1.	Nâng cấp, đầu tư các hạ tầng du lịch cơ bản tại các điểm đến (đường kết nối, bãi đỗ xe, nhà vệ sinh, bảng chỉ dẫn, thông tin..)	Nam Đông; Long Quảng; Khe Tre; Phú Bài (Dương Hòa); Hưng Lộc; Bình Điền; Chân Mây – Lăng Cô; A Lưới 1,2,3,4,5	UBND các địa phương	Sở Xây dựng, Sở Du lịch	NSNN	2026–2027
2.	Xây dựng mô hình du lịch cộng đồng kiểu mẫu gắn với sinh thái rừng, suối thác và văn hóa bản địa	Khe Tre, A Lưới 2, Bình Điền	UBND các địa phương	Sở Du lịch	NSNN + XHH	2026–2027
3.	Xây dựng phương án khai thác, vận hành và kêu gọi đầu tư phát triển các Làng văn hóa – du lịch gắn với sinh thái rừng, suối thác và văn hóa bản địa tại Khe Tre và A Lưới 3, hướng đến phát triển du lịch cộng đồng bền vững.	A Lưới 3, Khe Tre	UBND các Xã: A Lưới 3 và Khe Tre	Sở Du lịch	NSNN + XHH	2026–2027

4.	Xây dựng câu chuyện kể, bài thuyết minh du lịch gắn với hệ sinh thái rừng, suối thác, truyền thuyết địa phương và văn hóa bản địa	Nam Đông; Long Quảng; Khe Tre; Phú Bài (Dương Hòa); Hưng Lộc; Bình Điền; Chân Mây – Lăng Cô; A Lưới 1,2,3,4,5	Sở Du lịch	UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027
5.	Phát triển sản phẩm trekking và trải nghiệm văn hóa bản địa	Nam Đông; Khe Tre; Hưng Lộc; Bình Điền; Chân Mây – Lăng Cô; A Lưới 1,2,3,4,5	Sở Du lịch	UBND các địa phương; Doanh nghiệp lữ hành	XHH	2026–2027
6.	Hỗ trợ phát triển homestay cộng đồng	Nam Đông; Long Quảng; Khe Tre; Phú Bài (Dương Hòa); Hưng Lộc; Bình Điền; Chân Mây – Lăng Cô; A Lưới 1,2,3,4,5	UBND các địa phương	Sở Du lịch	XHH, NSNN (chính sách hỗ trợ du lịch cộng đồng)	2026–2027
7.	Xây dựng và triển khai hoạt động số hóa, quảng bá số tại các điểm du lịch (bản đồ số, VR 360°, fanpage,...)	Các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng	Sở Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027
8.	Tổ chức các đoàn famtrip quảng bá sản phẩm du lịch sinh thái, trekking và trải nghiệm văn hóa bản địa	Các địa phương	Sở Du lịch	Hiệp hội Du lịch, UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027
9.	Xây dựng phương án, hướng dẫn các hộ kinh doanh dịch vụ đảm bảo công tác an toàn thực phẩm; an ninh, an toàn; thu gom và xử lý rác thải, nước thải đúng quy định.	Các địa phương	UBND các xã, phường	Các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch		Thường xuyên
IV	VÙNG NÔNG NGHIỆP SINH THÁI – LÀNG QUÊ – OCOP					
1.	Nâng cấp, đầu tư các hạ tầng du lịch cơ bản tại các điểm đến (đường kết nối, bãi đỗ xe, nhà vệ sinh, bảng chỉ dẫn, thông tin..)	Kim Trà; Dương Nỗ; Hương Trà; Quảng Điền; Hương An...	UBND các địa phương	Sở Xây dựng, Sở Du lịch	NSNN	2026–2027
2.	Chỉnh trang cảnh quan làng quê và	Kim Trà; Dương Nỗ;	UBND các	Sở Xây dựng	NSNN + XHH	2026

	đường hoa nông thôn	Hương Trà; Quảng Điền; Hương An...	địa phương			
3.	Phát triển sản phẩm du lịch gắn với farmstay và trải nghiệm nông nghiệp	Kim Trà; Dương Nỗ; Hương Trà; Quảng Điền; Hương An...	UBND các địa phương/DNDL	Sở Du lịch	XHH	2026–2027
4.	Xây dựng câu chuyện kể, bài thuyết minh du lịch gắn với đời sống làng quê, sản xuất nông nghiệp truyền thống, sản phẩm OCOP và văn hóa sinh hoạt cộng đồng nông thôn.	Kim Trà; Dương Nỗ; Hương Trà; Quảng Điền; Hương An...	Sở Du lịch	UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027
5.	Xây dựng mô hình sản phẩm du lịch cộng đồng kiểu mẫu gắn với nông nghiệp sinh thái, trải nghiệm làng quê và sản phẩm OCOP	Dương Nỗ, Hương An, Quảng Điền	Sở Du lịch	UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027
6.	Xây dựng không gian trưng bày và bán sản phẩm OCOP	Kim Trà; Dương Nỗ; Hương Trà; Quảng Điền; Hương An...	UBND các địa phương	Sở Công Thương, Doanh nghiệp DVDL	NSNN + XHH	2026–2027
7.	Phát triển sản phẩm du lịch học đường và giáo dục môi trường	Kim Trà; Dương Nỗ; Hương Trà; Quảng Điền; Hương An...	UBND các địa phương/DNDL	Sở GDĐT, Sở Du lịch	XHH	2026–2027
8.	Xây dựng và triển khai hoạt động số hóa, quảng bá số tại các điểm du lịch (bản đồ số, VR 360°, fanpage,...)	Các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng	Sở Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027
9.	Xây dựng phương án, hướng dẫn các hộ kinh doanh dịch vụ đảm bảo công tác an toàn thực phẩm; an ninh, an toàn; thu gom và xử lý rác thải, nước thải đúng quy định.	Các địa phương	UBND các xã, phường	Các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch		Thường xuyên
V	NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG KHÁC					
1.	Xây dựng Bộ tiêu chuẩn sản phẩm/điểm đến du lịch sinh thái,	Các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng	Sở Du lịch	UBND các địa phương; Hiệp hội	NSNN	2026–2027

	cộng đồng			Du lịch; các cơ sở đào tạo		
2.	Xây dựng Sổ tay hướng dẫn, giới thiệu các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng trên địa bàn thành phố	Các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng	Sở Du lịch	UBND các địa phương; Hiệp hội Du lịch	NSNN	2027
3.	Đào tạo, bồi dưỡng 4–5 thuyết minh viên du lịch cộng đồng chuyên nghiệp tại mỗi điểm du lịch; xây dựng các câu chuyện kể gắn với lịch sử, văn hóa, sinh kế và đời sống cộng đồng nhằm nâng cao chất lượng trải nghiệm du khách	Các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng	Sở Du lịch	UBND các địa phương; Hiệp hội Du lịch; các cơ sở đào tạo	NSNN	2026–2027
4.	Xúc tiến, thu hút đầu tư phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; cung cấp thông tin dự án, quảng bá môi trường đầu tư và hỗ trợ nhà đầu tư triển khai dự án theo quy hoạch, chính sách của thành phố	Các khu vực có tiềm năng phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Hỗ trợ doanh nghiệp	Sở Du lịch; Sở TN&MT; UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027
5.	Kết nối tiêu thụ sản phẩm OCOP, hàng thủ công mỹ nghệ, đặc sản địa phương gắn với phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; hỗ trợ đưa sản phẩm vào hệ thống phân phối phục vụ khách du lịch	Các điểm du lịch, khu du lịch và điểm bán hàng phục vụ du lịch	Sở Công Thương	Sở Du lịch; UBND các địa phương; doanh nghiệp	NSNN + XHH	Thường xuyên
6.	Tổ chức các lễ hội, sự kiện văn hóa, thể thao, ẩm thực nhằm tạo ra sản phẩm du lịch đặc sắc, góp phần kích cầu du lịch trên địa bàn thành phố	Các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng	Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch; Trung tâm BTĐTCĐ Huế	UBND các địa phương	NSNN + XHH	Thường xuyên
7.	Rà soát, đánh giá hoạt động của các mô hình quản lý du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng hiện có; hướng dẫn kiến toàn tổ chức quản lý, đảm	Các điểm du lịch sinh thái, cộng đồng	UBND các địa phương	Sở Du lịch		2026

	bảo vận hành bài bản, hiệu quả					
8.	Hướng dẫn đăng ký kinh doanh và hoàn thiện các điều kiện kinh doanh dịch vụ du lịch (homestay, dịch vụ trải nghiệm, ẩm thực...) theo quy định	Các điểm du lịch sinh thái, cộng đồng	UBND các địa phương	Sở Tài chính; Sở Du lịch	NSNN	2026–2027
9.	Hỗ trợ các cơ sở du lịch cộng đồng hoàn thiện thủ tục pháp lý về hóa đơn, chứng từ, niêm yết giá dịch vụ công khai và thực hiện đúng quy định trong hoạt động kinh doanh du lịch	Các điểm du lịch sinh thái, cộng đồng	UBND các địa phương			Thường xuyên
10.	Tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, vận hành mô hình du lịch cộng đồng, kỹ năng phục vụ khách, bảo vệ môi trường và phát triển du lịch bền vững	Các điểm du lịch sinh thái, cộng đồng	Sở Du lịch	UBND các địa phương; Hiệp hội Du lịch	NSNN	2026–2027
11.	Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn thực hiện quy định về kinh doanh du lịch, niêm yết giá, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, cứu nạn cứu hộ tại các điểm du lịch và an toàn cho du khách	Các điểm du lịch cộng đồng	UBND xã, phường	Sở Văn hóa và Thể thao; Sở DL; các cơ quan liên quan		Thường xuyên
12.	Triển khai nhiệm vụ thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng thành phố giai đoạn 2026–2030	Các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng	Sở Du lịch	Sở Tài chính; UBND các địa phương	NSNN	2026–2027
13.	Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá và chuyên đổi số trong phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, xây dựng bản đồ du lịch số và các nền tảng quảng bá trực tuyến	Các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng	Sở Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm xúc tiến; UBND các địa phương	NSNN + XHH	2026–2027